TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22 – 01 – 2025
V/v "Tranh chấp xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Sim.

Ông Vũ Minh Hoàng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 392/2024/TLST–HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 về: "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Ngô Tấn Dữ, Sinh năm 1960. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Thành Mới, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hạ, Sinh năm 1963. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Thành Mới, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 23/12/2024 nguyên đơn ông Ngô Tấn Dữ trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Hạ chung sống với nhau vào năm 1982 nhưng không đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do thường xuyên cự cải, bất đồng về ý kiến trong cuộc sống chung và đã ly thân từ tháng 8/2022 đến nay. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Hạ.

Về nuôi con chung: Có 03 người con chung tên Ngô Thuý Kiều, sinh ngày 08/02/1986; Ngô Tấn Công, sinh ngày 06/7/1988; Ngô Tấn Danh, sinh ngày

16/12/1990. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 27/12/2024 bà Nguyễn Thị Hạ trình bày: Bà đồng ý ly hôn với ông Ngô Tấn Dữ. Về con chung có 03 người con chung hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Do bận công việc gia đình nên yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa:

- Ông Dữ vẫn giữ quan điểm yêu cầu ly hôn với bà Hạ.

- Bà Hạ vắng mặt không có ý kiến trình bày gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Ngô Tấn Dữ khởi kiện xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Hạ là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Nguyễn Thị Hạ, cư trú tại ấp Tân Thành Mới, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bà Nguyễn Thị Hạ có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Hạ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Ông Ngô Tấn Dữ và bà Nguyễn Thị Hạ chung sống với nhau vào năm 1982 nhưng đến nay không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ông Dữ nhận thấy cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và đã ly thân với nhau từ tháng 8/2022 đến nay nên ông yêu cầu được ly hôn. Đối với, bà Hạ đồng ý ly hôn với ông Dữ. Xét thấy, tại Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội thì ông Dữ và bà Hạ chung sống vợ chồng từ năm 1982 nhưng không đăng kết hôn là hôn nhân thực tế, đồng thời mâu thuẫn của ông Dữ và bà Hạ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Dữ, ông Dữ được ly hôn với bà Hạ.

[2.2] Về nuôi con chung: Có 03 người con chung tên Ngô Thuý Kiều, sinh ngày 08/02/1986; Ngô Tấn Công, sinh ngày 06/7/1988; Ngô Tấn Danh, sinh ngày 16/12/1990. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Dữ được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho ông Ngô Tấn Dữ được ly hôn với bà Nguyễn Thị Hạ.

Về nuôi con chung: Có 03 người con chung tên Ngô Thuý Kiều, sinh ngày 08/02/1986; Ngô Tấn Công, sinh ngày 06/7/1988; Ngô Tấn Danh, sinh ngày 16/12/1990. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Ngô Tấn Dữ thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tạm ứng án phí và án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như